TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NT** **TỈNH ĐỒNG NAI** Bản án số: 202/2022/HS-ST Ngày: 18-11-2022	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thanh Phương;

Bà Lê Thị Kim Xuyến.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Đình Linh Chi – Thư ký Toà án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hùng Chinh- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai; Tòa án nhân dân HUYỆN NT tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 201/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Minh C; Giới tính: Nam; Sinh năm 1992 tại tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 9, xã Tân L, huyện Thới B, tỉnh Cà Mau. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 06/12; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Con ông Lê Văn N và con bà Nguyễn Thị O; Có vợ tên Nguyễn Thị Nhn và có 01 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/6/2017 đến ngày 23/6/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sau đó bị cáo bỏ trốn. Đến ngày 02/3/2022 bị bắt truy nã và tạm giam cho đến nay. (Có mặt)

- *Bị hại*: Công ty Tài chính TNHH một thành viên HC Việt Nam. Địa chỉ: phường Thảo Đ, Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Xuân M, sinh năm 1977. Địa chỉ: phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai – Nhân viên an ninh Công ty Tài chính TNHH một thành viên HC Việt Nam. (Có mặt)

- *Người làm chứng*: Anh Huỳnh Văn M, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp Đức T, xã Bình Đ, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa– Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu năm 2017, Lê Minh C nhặt được Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hà Đ (sinh năm 1993), cư trú: Hồ Thị K, Thới B, Cà Mau. Sau khi nhặt được giấy tờ trên thì Bị cáo đi ngang Siêu thị Điện Máy Xanh tại khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, HUYỆN NT thấy có chương trình mua hàng trả góp nên nảy sinh ý định dùng giấy tờ trên để mua sản phẩm trả góp rồi bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản. Để thực hiện ý định trên, Bị cáo tìm người có nhu cầu mua sản phẩm ti vi và biết Huỳnh Văn M (sinh năm 1992), có nhu cầu mua ti vi nên gọi đến số 01234.402222 của Minh để trao đổi việc mua bán chiếc ti vi Led Sony Bravia 49 inch với giá 15.700.000 đồng. Đến ngày 14/6/2017, Bị cáo đến Siêu thị Điện Máy Xanh tại khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, HUYỆN NT hỏi mua chiếc ti vi hiệu Led Sony Bravia 49 inch với giá 22.580.000 đồng, Bị cáo lấy Giấy chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hà Đ đưa cho nhân viên bán hàng để làm thủ tục mua trả góp, đồng thời làm thủ tục vay của Công ty tài chính TNHH MTV HC Việt Nam để trả góp. Sau đó Bị cáo liên hệ với Minh đến thị trấn Hiệp Phước gặp Bị cáo và Bị cáo yêu cầu đưa trước số tiền 7.000.000 đồng, khi nào nhận được ti vi sẽ đưa hết số tiền còn lại, Minh đồng ý và đưa tiền cho Bị cáo, Bị cáo đến Siêu thị điện máy xanh đóng số tiền 6.774.000 đồng và làm thủ tục vay trả góp số tiền 16.284.000 đồng rồi nhận ti vi Led Sony Bravia. Trong lúc Bị cáo mang ti vi ra khỏi Siêu thị điện máy xanh thì nhân viên điện máy phát hiện Bị cáo dùng giấy không đúng hình ảnh của mình nên đã trình báo Công thị trấn Hiệp Phước đến bắt giữ Bị cáo lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan bị cáo sát điều tra để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Lê Minh C đã bỏ trốn đến ngày 22/3/2022 bị bắt theo Quyết định truy nã số 07/QĐ-CSĐT-TH ngày *23*/10/2019 của Cơ quan bị cáo sát điều tra để điều tra Công an HUYỆN NT.

* Vật chứng thu giữ được gồm: 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hà Đ (sinh năm 1993), cư trú: Hồ Thị Kỷ, Thới Bình, Cà Mau; 01 ti vi Led Sony Bravia 49inch; Số tiền 6.774.000 đồng; Số tiền 7.000.000 đồng do gia đình Lê Minh C giao nộp.

Xử lý vật chứng trước khi xét xử: Đối với Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hà Đ (sinh năm 1993), ngụ tại: Hồ Thị Kỷ, Thới Bình, Cà Mau, hiện nay Cơ quan bị cáo sát điều tra chưa làm việc được với Đô nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau; 01 ti vi Led Sony Bravia 49inch Cơ quan điều tra công an HUYỆN NT đã trả cho Cửa hàng Điện Máy Xanh; Số tiền 6.774.000 đồng Cơ quan điều tra công an HUYỆN NT đã trả cho anh Huỳnh Văn M; Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.000.000 đồng của Lê Minh C để đảm bảo thi hành

án.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 124/BB-HĐĐG ngày 22/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng HUYỆN NT kết luận 01 ti vi Led Sony Bravia 49inch có giá trị là 22.580.000 đồng (hai mươi hai triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 185/CT-VKSNT, ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN NT truy tố bị cáo Lê Minh C về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Anh Huỳnh Văn Mđã nhận lại số tiền 6.774.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN NT giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Minh C từ 12 (mười hai) tháng đến 14 (mười bốn) tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.000.000 đồng của Lê Minh C để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Anh Huỳnh Văn M đã nhận lại số tiền 6.774.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm nên không xét.

Về án phí*:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng:

Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên lời khai của người làm chứng đã có trong quá trình điều tra, không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Lời khai của bị cáo Bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Vào ngày 14/6/2017, tại Siêu thị Điện máy xanh tại khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, HUYỆN NT, Lê Minh C đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền 16.284.000 đồng của Công ty tài chính TNHH MTV HC Việt Nam thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Lê Minh C đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nên Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN NT truy tố bị cáo Lê Minh C về tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là có căn cứ.

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về ý thức chủ quan, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam tư lợi bị cáo đã cố tình thực hiện. Với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bỏ trốn, gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng trong việc điều tra nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc xem xét.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Do Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) có sự thay đổi theo hướng có lợi cho bị cáo so với Bộ luật hình sự năm 1999 về tội mà bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự 2015; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) để áp dụng những quy định có lợi cho bị cáo khi xét xử.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hà Đ (sinh năm 1993), ngụ tại: Hồ Thị Kỷ, Thới Bình, Cà Mau, hiện nay Cơ quan bị cáo sát điều tra chưa làm việc được với Đô nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau; 01 ti vi Led Sony Bravia 49 inch Cơ quan điều tra công an HUYỆN NT đã trả cho Cửa hàng điện máy xanh; Số tiền 6.774.000 đồng Cơ quan điều tra công an HUYỆN NT đã trả cho anh Huỳnh Văn M là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 7000.000đ (bảy triệu đồng) do bị cáo đã nộp: Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng để đảm bảo thi hành án về án phí hình sự sơ thẩm. Trả lại số tiền là 6.800.000đ (sáu triệu tám trăm nghìn đồng). (Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai theo biên lai thu số 0002052 ngày 18 tháng 11 năm 2022).

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[9] Anh Huỳnh Văn M đã nhận lại số tiền 6.774.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm nên không xét.

[10] Về phần luận tội và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Xét ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Bị cáo thống nhất với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như về hình phạt, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Lê Minh C biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[13] Bị cáo Lê Minh C, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 326; Điều 327; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Minh C phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Lê Minh C: 01(một) năm 01(một) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/3/2022 nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/6/2017 đến ngày 23/6/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Tạm giữ số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng để đảm bảo thi hành án về án phí hình sự sơ thẩm. Trả lại số tiền 6.800.000đ (sáu triệu tám trăm nghìn đồng) cho bị cáo Lê Minh C. (Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai theo biên lai thu số 0002052 ngày 18 tháng 11 năm 2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Minh C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Minh C, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại.
- VKSND HUYỆN NT;
- TAND,VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THA dân sự HUYỆN NT;
- Cơ quan CSĐT Công an HUYỆN NT;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ công an HUYỆN NT;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Đại